

**TÒA ÁN N3 DÂN
KHU VỰC 18
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày 11-8-2025

**N3 DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN N3 DÂN KHU VỰC 18 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm N3 dân:

- Ông Lương Thanh Nhàn;
- Ông Lê Thành Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký TAND khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát N3 dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Triều Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án N3 dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Võ Ngọc Q, sinh năm 1995, tại tỉnh B (nay là Thành phố H); hộ khẩu thường trú: A, Phường A, quận B, Tp.H (nay là phường B, Tp.H); nơi ở hiện tại: Đường N2, khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh B (nay là phường T, Tp.H); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông V6 và bà L6; có vợ là Lê Thị Ngọc T6, có 01 con sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 05/3/2023, bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thị xã Bến Cát (nay là Phân trại Tạm giam khu vực Bến Cát – Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hồ Chí Minh), đến ngày 23/3/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam thành biện pháp đặt tiền để bảo đảm.

Ngày 30/7/2025, bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn, bị bắt tạm giam tại Phân trại Tạm giam khu vực Bến Cát thuộc Trại Tạm giam số 2 – Công an Tp.HCM. Có mặt.

2. Mã Hoàng H, sinh năm 1984, tại tỉnh K (nay là tỉnh A); hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã T, huyện G, tỉnh K (nay là xã G, tỉnh A); chỗ ở hiện tại: Khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh B (nay là phường T, Tp.H); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông M7 và bà T7; có vợ là bà Võ Thị H7; tiền án: Không; tiền sự: Không.

N3 thân: Ngày 28/12/2004, TAND huyện G, tỉnh K xử phạt Mã Hoàng H 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 35/HSST. H đã chấp hành hình phạt tù và án phí.

Ngày 05/3/2023, Mã Hoàng H bị bắt quả tang, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát (nay là Phân trại Tạm giam khu vực Bến Cát – Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hồ Chí Minh), đến ngày 14/3/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Ngày 30/7/2025, bị cáo được thay thế biện pháp ngăn chặn, bị bắt tạm giam tại Phân trại Tạm giam khu vực Bến Cát thuộc Trại Tạm giam số 2 – Công an Tp.HCM. Có mặt.

3. Võ Thanh P, sinh năm 1993, tại tỉnh B (nay là Tp.H; hộ khẩu thường trú: Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh B (nay là phường B, Tp.H); nơi ở hiện tại: Ấp L, xã L, huyện B, tỉnh B (nay là phường B, Tp.H); nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh X8 và bà Đỗ Thùy T8; có vợ là Nguyễn Thị Ngọc D8; có 01 con sinh năm 2017; tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Ngày 05/3/2023, bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát, đến ngày 14/3/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

4. Phạm Văn T, sinh năm 1993, tại tỉnh K (nay là tỉnh A); hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V (nay là xã T, tỉnh V); nơi ở hiện tại: Khu phố 5, phường C, thành phố , tỉnh B (nay là phường C, Tp.H); nghề nghiệp: Công N3; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu T9 và bà Dương Thị L9; có vợ là Ngô Hồng Đ9; có 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không

Ngày 05/3/2023, bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát, đến ngày 14/3/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

5. Võ Tấn Đ, sinh năm 1991, tại tỉnh C; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh C (nay là xã T, C (nay là xã T, tỉnh C); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H10 và bà Nguyễn Thị M10; có vợ là Đỗ Tuyết D10; có 01 con sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 05/3/2023, bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát (nay là Phân trại Tạm giam khu vực Bến Cát – Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hồ Chí Minh), đến ngày 26/12/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

6. Lê Tuấn T2, sinh năm 1986, tại tỉnh T; hộ khẩu thường trú: Ấp Thạnh L, xã T, thành phố T, tỉnh T (nay là phường B, tỉnh T); nơi ở hiện tại: Khu phố 7, phường C, thành phố B, tỉnh B (nay là phường Ch, Tp.H); nghề nghiệp: Công N3; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: C; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V11 và bà Đặng Thị U11; có vợ là bà Huỳnh Thanh Thị T11; có 03 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 05/3/2023, bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát, đến ngày 14/3/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

7. Võ Dũng L, sinh năm 1983, tại tỉnh C; hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh C (nay là xã T, tỉnh C); nơi ở hiện tại: Ấp N, xã T, huyện Đ, tỉnh C (nay là xã T, tỉnh C); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn H12 và bà Nguyễn Thị M12; có vợ là bà Nguyễn Thị Út N12; có 01 con sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 05/3/2023, bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát (nay là Phân trại Tạm giam khu vực Bến Cát – Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hồ Chí Minh), đến ngày 26/12/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giam và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

8. Quách Trọng T3, sinh năm 1989, tại tỉnh C; hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã N, huyện Đ, tỉnh C (nay là xã T, tỉnh C); nơi ở hiện tại: Nhà trọ H 1 (V), đường NH4, tổ 3, khu phố 7, phường C, thành phố B, tỉnh B (nay là phường C, Tp.H); nghề nghiệp: Công N3; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Vĩnh Bình và bà Nguyễn Hồng H14; có vợ là bà Trần Thúy K14; có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 05/3/2023, bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát, đến ngày 14/3/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

9. Lê Minh H1, sinh năm 1996, tại tỉnh Đ; hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã M, thành phố C, tỉnh Đ (nay là phường M, tỉnh Đ); nơi ở hiện tại: Nhà trọ H, đường 2/9, tổ 21, khu phố 2, phường M, thành phố B, tỉnh B (nay là phường B, Tp.H); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông L15 và bà D15; có vợ là bà Lã Thị Mỹ D16; có 01 con sinh năm 2023; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 05/3/2023, bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát, đến ngày 26/12/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giam và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

10. Huỳnh Minh N, sinh năm 1997, tại tỉnh B (nay là Tp.HCM); hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, phường M, thành phố B, tỉnh B (nay là phường L, Tp.H); nơi ở hiện tại: Khu phố 1, phường M, thành phố B, tỉnh B (nay là phường L,

Tp.H); nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Khai A17 và bà Trần Thị N17; có vợ là bà Phạm Thị Yến L17; có 01 con sinh năm 2024; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 05/3/2023, bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát, đến ngày 14/3/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giam và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

11. Nguyễn Thành N3, sinh năm 1988, tại tỉnh B (nay là Tp.H); hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã A, huyện P, tỉnh B (nay là xã P, Tp.H); nơi ở hiện tại: Khu TDC M, phường T, thành phố B, tỉnh B (nay là phường T, Tp.H); nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N18 và bà Phạm Thị P18; có vợ là Phạm Nguyễn Huỳnh H18; có 01 con sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 05/3/2023, bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát, đến ngày 14/3/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giam và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

12. Lê Thanh L1, sinh năm 2001, tại tỉnh B (nay là Tp.H); hộ khẩu thường trú: Ấp 4, xã A, huyện P, tỉnh B (nay là xã P, Tp.H); nơi ở hiện tại: Ấp 4, xã A, huyện P, tỉnh B (nay là xã P, Tp.H); nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc K19 và bà Nguyễn Thị N19; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 05/3/2023, bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát, đến ngày 14/3/2023 được hủy bỏ biện pháp tạm giam và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

13. Din Hữu H2, sinh năm 1985, tại tỉnh Đ; hộ khẩu thường trú: Số nhà 106, tổ 8, ấp 9, xã X, huyện C, tỉnh Đ (nay là xã X, tỉnh Đ); nơi ở hiện tại: Nhà trọ Din Hữu H2, đường DK9, tổ 4.1A, khu phố 3A, phường T, thành phố B, tỉnh B (nay là phường T, Tp.H); nghề nghiệp: Công N3; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Din Hiền H13 và bà Lý Thị H13; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 24/8/2023, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

14. Võ Văn M, sinh năm 1988, tại tỉnh S (nay là thành phố C; hộ khẩu thường trú: Khóm 3, phường 2, thị xã N, tỉnh S (nay là phường N, thành phố C); nơi ở hiện tại: Khu phố 4, phường M, thành phố B, tỉnh B (nay là phường B, Tp.H); nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn M14 và bà Nguyễn Thị D14; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 24/8/2023, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Đến ngày 30/12/2023 Võ Văn M tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc và bị bắt giam ngày 04/5/2024. Ngày 19/9/2024, bị cáo bị TAND thành phố Bến Cát, tỉnh B xử

phạt 06 tháng tù về tội “đánh bạc” theo Bản án số 231/2024/HS-ST. M đã chấp hành xong hình phạt tù.

Ngày 30/7/2025, bị cáo bị bắt tạm giam tại Phân trại Tạm giam khu vực Bến Cát thuộc Trại Tạm giam số 2 – Công an Tp.HCM. Có mặt.

15. Nguyễn Văn N4, sinh năm 1988, tại tỉnh C; hộ khẩu thường trú: Ấp Xóm L, xã H, huyện T, tỉnh C (nay là xã Hồ Thị K, tỉnh C); nơi ở hiện tại: Nhà trọ Ngọc H, tổ 11, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh B (nay là phường T, Tp.H); nghề nghiệp: Công N3; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N16 và bà Nguyễn Thị P16; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 24/8/2023, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

16. Nguyễn Thanh P, sinh năm 1982, tại tỉnh Đ; hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã Phú Thuận B, huyện H, tỉnh Đ (nay là xã L, tỉnh Đ); nơi ở hiện tại: Nhà trọ Nguyễn Văn H, tổ 9B, khu phố 3B, phường T, thành phố B, tỉnh B (nay là phường T, Tp.H); nghề nghiệp: Công N3; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P17 và bà Nguyễn Thị N17; có vợ là bà Nguyễn Thị Thu T17; có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 24/8/2023, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

17. Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1977, tỉnh Đ; hộ khẩu thường trú: Số nhà 411, ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đ (nay là xã L, tỉnh Đ); nơi ở hiện tại: Nhà trọ Việt T (Huỳnh Văn T), đường NH6, tổ 4, khu phố 7, phường C, thành phố B, tỉnh B (nay là phường C, Tp.H); nghề nghiệp: Công N3; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công N3; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Quân và bà Lê Thị T18; có vợ là bà Lê Thị Mỹ A18; có 02 con lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 24/8/2023, bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Lê Thị Kim T5, sinh năm 1968 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh V (nay là xã T, tỉnh V).

2. Bà Phạm Nguyễn Quỳnh H5, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: Khu TDC Mỹ Phước 3, phường T, thành phố B, tỉnh B (nay là phường T, Tp.H).

3. Bà Trần Thúy K5, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp V, xã N, huyện Đ, tỉnh C (nay là xã T, tỉnh C).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Ngọc Q sống tại nhà riêng cạnh đường N2 thuộc khu phố 4, phường T, thị xã B, tỉnh B (nay là phường T, Thành phố H). Khoảng tháng 02/2023, để có tiền tiêu xài, Q bắt đầu tổ chức đá gà ở bãi đất trống bên cạnh nhà Q. Q chuẩn bị cân, băng keo, làm trọng tài cho các trận đá gà và lấy tiền xâu, bên thắng sẽ trả cho Q tiền xâu 50.000 đồng/1.000.000 đồng tiền thắng. Từ tháng 02/2023 (thường vào các ngày thứ 7, chủ N), Q không nhớ đã tổ chức đá gà bao nhiêu trận và những người tham gia đá gà là ai nhưng Q đã thu được tiền xâu là 8.000.000 đồng.

Mã Hoàng H thường đến xem đá gà do Q tổ chức nên Q và H quen biết nhau. Q nói với H có ai cần đem gà đến đá thì H dẫn đến sân đá gà do Q tổ chức thì H đồng ý. Cuối tháng 02/2023, H đã 01 lần dẫn đối tượng (không rõ lai lịch) đem gà đến đá do Q tổ chức nhưng Q chưa trả tiền công cho H.

Khoảng 10 giờ ngày 05/3/2023, Võ Văn T19 (sinh năm 1996, nơi thường trú: Ấp 7, xã T, huyện T, tỉnh C (nay là xã T, tỉnh C) gọi điện thoại nói với H “*bạn có con gà hai ký một năm chục kiếm chỗ đá bắt xác chơi*”, mục đích của T19 là chơi đá gà nếu thắng lấy xác gà về ăn chứ không phải thắng thua bằng tiền. Lúc này, H gọi nói lại với Q thì Q nói tí nữa đem gà xuống. Sau đó, Q gọi cho Võ Thanh P nói P có gà 2,3kg thì đem xuống sân đá thì P đồng ý. Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, P nói Lê Minh H1 là người nuôi gà thuê cho P điều khiển xe mô tô chở P ôm theo gà trống trọng lượng 2,3kg màu điều xanh đến sân đá gà của Q.

Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, H đến quán cà phê không tên, đường D18, khu phố 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát thì gặp Phạm Văn T có đem theo gà trống trọng lượng 2,25kg màu vàng que, Võ Tấn Đ, Lê Tuấn T2, Võ Dũng L và đối tượng tên L20 (không rõ lai lịch). Lúc này, H nghĩ là T19 hẹn đá gà cho T nên H nói những người này đi theo H để đến sân đá gà của Q. Đối với T19, sau khi gọi cho H thì không thấy H trả lời lại, T19 nghĩ là không có ai chơi đá gà nên cũng không liên hệ với H nữa.

Sau đó, Q gọi điện thoại rủ Nguyễn Thành N3 đến chơi đá gà thì N3 rủ em họ là Lê Thanh L1 đi cùng. Quách Trọng T3, Huỳnh Minh N, đối tượng tên Trường (không rõ lai lịch) và một số đối tượng khác (không rõ lai lịch) biết Q có tổ chức đá gà nên tự đến tham gia cá cược.

Khoảng 11 giờ cùng ngày 05/3/2023, Q bắt đầu tổ chức trận đá gà điều xanh với gà vàng que. Q chuẩn bị băng keo, cân bàn loại 5kg để cho P cân, băng cựa gà điều xanh và Đ cân, băng cựa gà vàng que. Những người tham gia cá cược thống nhất số tiền cá cược mỗi bên là 10.000.000 đồng. Nhưng sau khi cân gà do gà điều xanh có trọng lượng lớn hơn gà vàng que nên Q quy định tỷ lệ thắng thua 10:8 tức là nếu bên gà điều xanh thắng chỉ được nhận 8.000.000 đồng, thua thì chung 10.000.000 đồng, ngược lại nếu gà vàng que thắng sẽ được nhận 10.000.000 đồng, thua thì chung 8.000.000 đồng. Những người tham gia cá cược thống nhất không đưa tiền trước mà sẽ nói số tiền mình bỏ ra cá cược cho chủ gà biết, sau khi có kết quả thắng thua, chủ gà sẽ gom tiền thắng chung chi cho từng người tham gia và trả tiền xâu cho Q.

Những người tham gia cá cược gà điều xanh gồm có: P 5.000.000 đồng, Hòa 1.000.000 đồng, Q 1.000.000 đồng, N 1.000.000 đồng, L1 500.000 đồng, N3 500.000 đồng và đối tượng tên Trường 1.000.000 đồng.

Những người tham gia cá cược gà vàng que gồm có: T 2.000.000 đồng, Đ 1.000.000 đồng, L 1.000.000 đồng, T3 1.000.000 đồng, Thanh 2.000.000 đồng, đối tượng tên L20 1.000.000 đồng.

Sau khi thống nhất số tiền cá cược, P thả gà điều xanh và Đ thả gà vàng que vào sân để hai con gà đá với nhau. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi trận đá gà chưa phân thắng thua thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát phối hợp Công an phường Thới Hòa bắt quả tang Q, H, P, T, Đ, L, Thanh, T3, L1, N3, N, Hòa đang có mặt tại đây, còn những đối tượng khác đã bỏ trốn.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Tiền tang sử dụng đánh bạc: 11.150.000 đồng.

- 01 con gà trống trọng lượng 2,25kg màu vàng que có gắn 02 cựa sắt; 01 cân bàn màu xanh loại 5 kg hiệu Nhơn Hòa; 10 cuộn băng keo màu đỏ trắng chưa sử dụng; 30 cuộn băng keo đã sử dụng hết; 01 vỏ đựng cựa gà màu nâu; 13 chiếc dép các loại.

- Thu giữ của Mã Hoàng H: Số tiền 3.100.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen; 01 xe mô tô hiệu Vison, biển số 61G1-761.07.

- Thu giữ của Võ Ngọc Q: Số tiền 3.200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro màu xanh lá; 01 chứng minh N3 dân.

- Thu giữ của Võ Tấn Đ: Số tiền 4.500.000 đồng.

- Thu giữ của Lê Tuấn T2: Số tiền 4.800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen.

- Thu giữ của Võ Thanh P: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8, màu đỏ; 01 căn cước công dân.

- Thu giữ của Quách Trọng T3: Số tiền 3.270.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Exciter, biển số 69F1-384.99; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A92, màu xanh.

- Thu giữ của Lê Thanh L1: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu đen.

- Thu giữ của Phạm Văn T: 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 10S, màu đen; 01 xe mô tô hiệu Sirius, biển số 64K1-155.56.

- Thu giữ của Huỳnh Minh N: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh; 01 xe mô tô hiệu Vario 150 màu trắng đen, biển số 61G1-768.10; 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 chứng minh N3 dân, 02 thẻ ATM; 02 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 thẻ bảo hành răng.

- Thu giữ của Nguyễn Thành N3: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, kiểu dáng A95, màu đen; 01 xe ô tô hiệu Toyota Vios, biển số 61K-163.43.

* Vai trò và số tiền đem theo dùng để đánh bạc của từng người như sau:

- Võ Ngọc Q khai: Q tổ chức đá gà, làm trọng tài và có tham gia cá cược gà điều xanh 1.000.000 đồng. Q và H không thỏa thuận việc Q sẽ cho H bao nhiêu tiền từ việc H dẫn người đến tham gia đá gà nhưng Q dự định sau khi trận gà kết thúc Q sẽ cho H 100.000 đồng. Khi bị bắt, Q bị thu giữ 1.500.000 đồng trong tiền tang và 3.200.000 đồng trên người không sử dụng đánh bạc.

- Mã Hoàng H khai: H giới thiệu và dẫn những người tham gia đá gà đến sân đá gà do Q tổ chức để được Q trả công 100.000 đồng đến 200.000 đồng nhưng do trận đá gà chưa kết thúc nên Q chưa đưa tiền cho H. H không tham gia cá cược đá gà. Số tiền 3.100.000 đồng bị thu giữ không sử dụng đánh bạc.

- Võ Thanh P khai: P không đem theo tiền, nếu cá cược thua P dự định sẽ mượn tiền của Q trả cho bên thắng, rồi P trả tiền cho Q sau. P bỏ ra 6.000.000 đồng cá cược gà điều xanh, trong đó: P tự cược 2.000.000 đồng, P cá cược cho Hòa 1.000.000 đồng (do Hòa làm thuê cho P nên P trả tiền thay cho Hòa), P cá cược giúp bạn tên Hiếu (không rõ lai lịch) 3.000.000 đồng.

- Lê Minh H1 khai: P nói cho Hòa theo cá cược gà điều xanh 1.000.000 đồng, có nghĩa nếu thắng thì Hòa nhận tiền thắng, nếu thua thì P trả tiền cho Hòa nên Hòa đồng ý. Số tiền 359.000 đồng Hòa đem theo không sử dụng đánh bạc.

- Huỳnh Minh N khai: N đem theo 950.000 đồng và cá cược gà điều xanh 1.000.000 đồng, nếu thua thì N dự định sẽ mượn P 50.000 đồng để trả cho bên thắng. Khi bị bắt, N bị thu giữ 950.000 đồng trong tiền tang vật.

- Nguyễn Thành N3 và Lê Thanh L1 khai: N3 đem theo 1.500.000 đồng, L1 không đem theo tiền. N3 và L1 mỗi người cá cược gà điều xanh 500.000 đồng (L1 mượn tiền của N3). Mục đích của N3 đem theo 1.500.000 đồng để sử dụng đánh bạc và bị thu trong tiền tang.

- Phạm Văn T khai: T đem theo 1.600.000 đồng và sử dụng hết để cá cược gà vàng que. Khi bị bắt, T bị thu giữ 1.600.000 đồng trong tiền tang vật.

- Lê Tuấn T2 khai: Thanh đem theo 6.400.000 đồng và tham gia cá cược gà vàng que 2.000.000 đồng. Khi bị bắt, Thanh bị thu giữ 1.600.000 đồng trong tiền tang và 4.800.000 đồng trên người mục đích sử dụng để đánh bạc.

- Võ Tấn Đ và Võ Dũng L khai: Đ và L là anh em. Khi đi, Đ đem theo 7.500.000 đồng, L không đem theo tiền. Đ và L mỗi người cá cược gà vàng que 1.000.000 đồng (L mượn tiền của Đ). Đ cho đối tượng tên L20 (không rõ lai lịch) mượn 1.000.000 đồng cá cược gà vàng que. Khi bị bắt, Đ bị thu giữ 3.000.000 đồng trong tiền tang và 4.500.000 đồng trên người mục đích không sử dụng đánh bạc.

- Quách Trọng T3 khai: T3 đem theo 4.270.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 1.000.000 đồng cá cược gà vàng que. Khi bị bắt, T3 bị thu giữ 1.000.000 đồng trong tiền tang và 3.270.000 đồng trên người mục đích không sử dụng đánh bạc.

Ngoài 12 đối tượng bị bắt quả tang đang tham gia trận đá gà giữa gà vàng que và gà điều xanh, lực lượng Công an còn mời 05 đối tượng có mặt tại hiện trường gồm: Nguyễn Thanh P, Võ Văn M, Din Hữu H2, Nguyễn Văn N4, Nguyễn

Văn Đ1 là những người tham gia trận đá gà giữa gà màu trắng và gà màu đỏ đã kết thúc trước đó về trụ sở làm việc. Quá làm việc, Nguyễn Thanh P, Din Hữu H2, M, Ngoan, Đ và Q khai: Khoảng 09 giờ ngày 05/3/2023, Q bắt đầu tổ chức 03 trận đá gà, trong đó 02 trận đã đá xong, trận thứ 3 đang diễn ra chưa phân thắng thua thì bị bắt quả tang. Đối với trận đá gà thứ nhất, các đối tượng không rõ lai lịch tham gia cá cược đã ra về hết, Q thu xâu 150.000 đồng. Trận đá gà thứ 2 là giữa gà màu trắng 3kg với gà màu đỏ 2,9kg, cá cược mỗi bên là 4.000.000 đồng, tỷ lệ thắng thua là 1:1, bên nào thắng sẽ được nhận đủ số tiền 4.000.000 đồng. Bên phía gà đỏ không rõ các đối tượng tham gia cá cược là ai do đã bỏ về hết. Bên phía gà trắng tham gia cá cược gồm: Din Hữu H2 là chủ gà trắng tham gia cá cược 1.000.000 đồng, M cá cược 1.000.000 đồng, Nguyễn Thanh P cá cược 500.000 đồng, Ngoan cá cược 500.000 đồng, Đ cá cược 500.000 đồng, 01 người không rõ lai lịch cá cược 500.000 đồng nhưng đã bỏ về. Kết quả gà trắng thắng nên những người bên phía gà đỏ đã đưa cho Din Hữu H2 4.000.000 đồng. Din Hữu H2 trả cho Q 200.000 đồng tiền xâu, đưa cho Ngoan 950.000 đồng (tiền thắng của Ngoan và Nguyễn Thanh P), còn lại 2.850.000 đồng Din Hữu H2 vẫn đang giữ chưa đưa tiền thắng cho những người còn lại. Sau đó, Din Hữu H2, Đ, M, Nguyễn Thanh P và Ngoan vẫn tiếp tục ở lại xem trận đá gà thứ 3 cho đến khi bị lực lượng Công an bắt quả tang.

* Ngày 09/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý giao trả:

- Xe mô tô hiệu Vison, biển số 61G1-761.07 cho Mã Hoàng H;
- 01 chứng minh N3 dân cho Võ Ngọc Q, 01 căn cước công dân cho Võ Thanh P;
- Xe mô tô hiệu Exciter, biển số 69F1-384.99 cho chủ sở hữu là bà Trần Thúy Kiều;
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A92, màu xanh cho Quách Trọng T3;
- Xe mô tô hiệu Sirius, biển số 64K1-155.56 cho chủ sở hữu là bà Lê Thị Kim T5;
- 01 điện thoại di động hiệu Redmi Note 10S, màu đen cho Phạm Văn T;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh; xe mô tô hiệu Vario 150 màu trắng đen, biển số 61G1-768.10; 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 chứng minh N3 dân, 02 thẻ ATM; 02 giấy chứng nhận đăng ký xe; 01 thẻ bảo hành răng cho Huỳnh Minh N;
- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh đen cho Lê Tuấn T2;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu đen cho Lê Thanh L1;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh cho Nguyễn Thành N3;
- Xe ô tô hiệu Toyota Vios, biển số 61K-163.43 cho chủ sở hữu là bà Phạm Nguyễn Quỳnh H5.

- Đối với 01 con gà trống trọng lượng 2,25kg màu vàng que có gắn 02 cựa sắt, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã tiêu hủy.

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS18 ngày 23/7/2025 của Viện Kiểm sát N3 dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

- Bị cáo Võ Ngọc Q về các tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Bị cáo Mã Hoàng H về tội: “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Các bị cáo: Võ Thanh P, Phạm Văn T, Võ Tấn Đ, Lê Tuấn T2, Quách Trọng T3, Huỳnh Minh N, Võ Dũng L, Lê Minh H1, Nguyễn Thành N3, Lê Thanh L1, Din Hữu H2, Võ Văn M, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn N4 và Nguyễn Văn Đ1 theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

*** Tại phiên tòa:**

Vị đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Võ Ngọc Q về các tội: “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”; truy tố bị cáo Mã Hoàng H về tội: “Tổ chức đánh bạc”; truy tố các bị cáo: Võ Thanh P, Phạm Văn T, Võ Tấn Đ, Lê Tuấn T2, Quách Trọng T3, Huỳnh Minh N, Võ Dũng L, Lê Minh H1, Nguyễn Thành N3, Lê Thanh L1, Din Hữu H2, Võ Văn M, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn N4 và Nguyễn Văn Đ1 về tội: “Đánh bạc”, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò các bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng:

* Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng

- Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Võ Ngọc Q mức án tù 07 tháng đến 09 tháng tù về tội: “Đánh bạc”.

- Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Võ Ngọc Q mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội: “Tổ chức đánh bạc”.

- Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Mã Hoàng H mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội: “Tổ chức đánh bạc”

- Điều 38; Điều 58; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt Võ Văn M mức án tù 07 tháng đến 09 tháng tù về tội: “Đánh bạc”.

- Điều 35; Điều 58; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt tiền đối với:

+ Võ Thanh P và Phạm Văn T mỗi bị cáo từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

+ Lê Tuấn T2, Quách Trọng T3, Huỳnh Minh N, Nguyễn Thành N3, Lê Thanh L1, Lê Minh H1 và Din Hữu H2 mỗi bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

+ Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn N4, Nguyễn Văn Đ1 mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Điều 35; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt tiền đối với: Võ Tấn Đ, Võ Dũng L mỗi bị cáo từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với:

+ Số tiền tang thu giữ 11.150.000 đồng;

+ Số tiền 4.800.000 đồng của Lê Tuấn T2 mục đích dùng đánh bạc;

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen của Mã Hoàng H;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro, màu xanh lá của Võ Ngọc Q;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8, màu đỏ của Võ Thanh P;

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo, kiểu dáng A95, màu đen của Nguyễn Thành N3;

- Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 cân bàn màu xanh loại 5 kg hiệu Nhơn Hòa;

+ 10 cuộn băng keo màu đỏ trắng chưa sử dụng;

+ 30 cuộn băng keo đã sử dụng hết;

+ 01 vỏ đựng cựa gà màu nâu;

+ 13 chiếc dép các loại.

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với số tiền thu giữ trên người của: Mã Hoàng H 3.100.000 đồng; Võ Ngọc Q 3.200.000 đồng; Võ Tấn Đ 4.500.000 đồng; Quách Trọng T3 3.270.000 đồng và Lê Minh H1 359.000 đồng.

- Buộc nộp vào ngân sách Nhà nước gồm:

+ Võ Ngọc Q số tiền 8.000.000 đồng đã thu lợi bất chính.

+ Võ Thanh P 6.000.000 đồng dùng để đánh bạc;

+ Huỳnh Minh N 50.000 đồng dùng để đánh bạc;

+ Din Hữu H2 số tiền 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc và 2.850.000 đồng tiền thắng;

+ Võ Văn M số tiền 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc;

+ Nguyễn Thanh P số tiền 500.000 đồng dùng để đánh bạc;

+ Nguyễn Văn N4 số tiền 500.000 đồng dùng để đánh bạc và 950.000 đồng tiền thắng;

+ Nguyễn Văn Đ1 số tiền 500.000 đồng dùng để đánh bạc.

Bị cáo tranh luận:

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa đều thống nhất với nội dung bản Cáo trạng truy tố, không tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Tất cả bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Các bị cáo đã rất ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát N3 dân thành phố Bến Cát (nay là VKSND khu vực 18 – Tp.HCM) và Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện như sau:

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

Khoảng tháng 02/2023, để có tiền tiêu xài, bị cáo Q bắt đầu tổ chức đá gà ở bãi đất trống bên cạnh nhà Q ở đường N2 thuộc khu phố 4, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh B (nay là phường Thới Hòa, thành phố Hồ Chí Minh). Q chuẩn bị cân, băng keo, làm trọng tài cho các trận đá gà và lấy tiền xâu, bên thắng sẽ trả cho Q. Từ tháng 02/2023 (thường vào các ngày thứ 7, chủ N), Q không nhớ đã tổ chức đá gà bao nhiêu trận và những người tham gia đá gà là ai nhưng Q đã thu được tiền xâu là 8.000.000 đồng.

Sáng ngày 05/3/2023, Võ Ngọc Q đã tổ chức 03 trận đá gà thắng thua bằng tiền tại bãi đất trống bên cạnh nhà riêng của Q. Trong đó, 02 trận đã đá xong, trận thứ 3 đang diễn ra chưa phân thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Các bị cáo đều khai nhận:

- Trận đá gà thứ nhất diễn ra lúc 09 giờ ngày 05/3/2023, các đối tượng không rõ lai lịch tham gia cá cược đã ra về hết, Q đã thu tiền xâu 150.000 đồng.

- Trận đá gà thứ hai diễn ra lúc 10 giờ cùng ngày, Q đã tổ chức cho Din Hữu H2, Võ Văn M, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Văn N4, Nguyễn Thanh P và một số đối tượng không rõ lai lịch tham gia cá cược đá gà giữa gà màu trắng với gà màu đỏ, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 8.000.000 đồng. Q đã thu tiền xâu 200.000 đồng. Sau khi kết thúc trận này, các bị cáo Din Hữu H2, Đ, M, Nguyễn Thanh P và

Ngoan vẫn tiếp tục ở lại xem trận đá gà thứ 3 cho đến khi bị lực lượng Công an bắt quả tang.

- Trận đá gà thứ ba diễn ra lúc 11 giờ cùng ngày, Q đã tổ chức cho Võ Thanh P, Lê Minh H1, Huỳnh Minh N, Nguyễn Thành N3, Lê Thanh L1, Phạm Văn T, Lê Tuấn T2, Võ Tấn Đ, Võ Dũng L, Quách Trọng T3 và Q cùng tham gia cá cược đá gà giữa gà điều xanh và gà vàng que, với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 18.000.000 đồng. Mã Hoàng H là người giúp sức cho Q, giới thiệu và dẫn những người tham gia đá gà đến sân đá gà do Q tổ chức để được Q trả công 100.000 đồng đến 200.000 đồng.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó, bản Cáo trạng số 21/CT-VKS18 ngày 23/7/2025 của Viện Kiểm sát N3 dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Ngọc Q về các tội: “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 và điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); truy tố bị cáo Mã Hoàng H về tội: “Tổ chức đánh bạc” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và truy tố các bị cáo: Võ Thanh P, Phạm Văn T, Võ Tấn Đ, Lê Tuấn T2, Quách Trọng T3, Huỳnh Minh N, Võ Dũng L, Lê Minh H1, Nguyễn Thành N3, Lê Thanh L1, Din Hữu H2, Võ Văn M, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn N4 và Nguyễn Văn Đ1 về tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh, trật tự tại địa pH. Các bị cáo Võ Ngọc Q và Mã Hoàng H nhận thức được hành vi tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật. Các bị cáo Võ Ngọc Q, Võ Thanh P, Phạm Văn T, Võ Tấn Đ, Lê Tuấn T2, Quách Trọng T3, Huỳnh Minh N, Võ Dũng L, Lê Minh H1, Nguyễn Thành N3, Lê Thanh L1, Din Hữu H2, Võ Văn M, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn N4 và Nguyễn Văn Đ1 nhận thức được hành vi đánh bạc dưới hình thức đá gà cá cược thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng tất cả các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý.

Do đó, Hội đồng xét xử cần xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Vai trò của các bị cáo:

Xét bị cáo Võ Ngọc Q là người trực tiếp tổ chức đánh bạc, chuẩn bị cân, băng keo, cựa sắt, làm trọng tài và thu tiền xâu và cùng tham gia cá cược.

Bị cáo Mã Hoàng H là người giúp sức cho Q, giới thiệu, dẫn người đến tham gia đá gà cho Q để được Q cho tiền.

Các bị cáo Võ Thanh P, Phạm Văn T, Võ Tấn Đ, Lê Tuấn T2, Quách Trọng T3, Huỳnh Minh N, Võ Dũng L, Lê Minh H1, Nguyễn Thành N3, Lê Thanh L1,

Din Hữu H2, Võ Văn M, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn N4 và Nguyễn Văn Đ1 trực tiếp tham gia cá cược thắng thua bằng tiền.

Do vậy, HĐXX sẽ cân nhắc vai trò của từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Võ Ngọc Q phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo khác không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo Võ Thanh P, Phạm Văn T, Võ Tấn Đ, Lê Tuấn T2, Quách Trọng T3, Huỳnh Minh N, Võ Dũng L, Lê Minh H1, Nguyễn Thành N3, Lê Thanh L1, Din Hữu H2, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn N4 và Nguyễn Văn Đ1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Võ Ngọc Q có cha là ông Võ Văn Trai được Chủ tịch Nước tặng thưởng các “Huân chương chiến sĩ vẻ vang” hạng nhất (năm 2006), hạng nhì (năm 2014) và hạng ba (năm 2014). Bị cáo hiện có Hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính. Bị cáo có bà cố (tên Nguyễn Thị TH) là liệt sĩ trong kháng chiến chống Pháp. Bị cáo được UBND phường Thới Hòa tặng nhiều “Giấy khen” về thành tích xung kích phòng chống tội phạm tại địa phương (trong các năm: 2019, 2021 và 2022). Bị cáo hiện có sức khỏe hạn chế do bệnh đái tháo đường và gan nhiễm mỡ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo Võ Dũng L và Võ Tấn Đ cùng có cha (ông Võ Văn Hiệu) là người có công với cách mạng, từng tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Din Hữu H2 là người dân tộc thiểu số (Hoa), có trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7]. Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Võ Ngọc Q là người khởi xướng, rủ rê, chuẩn bị, tổ chức đánh bạc, bị cáo Mã Hoàng H có N3 thân xấu và là người giúp sức cho bị cáo Q tổ chức đánh bạc, bị cáo Võ Văn M trong thời gian bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc và đã bị xét xử tại Bản án số 231/2024/HSST ngày 19/9/2024, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/5/2024.

Do đó, cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo Võ Ngọc Q, Mã Hoàng H và Võ Văn M mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Riêng các bị cáo Võ Thanh P, Phạm Văn T, Võ Tấn Đ, Lê Tuấn T2, Quách Trọng T3, Huỳnh Minh N, Võ Dũng L, Lê Minh H1, Nguyễn Thành N3, Lê Thanh L1, Din Hữu H2, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn N4, Nguyễn Văn Đ1 đều phạm tội lần đầu, có N3 thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đều là trụ cột lao động chính. Xét thấy, áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp và đủ sức răn đe.

[8]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với:
 - + Số tiền tang vật thu giữ 11.150.000 đồng;
 - + Số tiền 4.800.000 đồng của Lê Tuấn T2 mục đích dùng đánh bạc;
 - + 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen của Mã Hoàng H;
 - + 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro, màu xanh lá của Võ Ngọc Q;
 - + 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8, màu đỏ của Võ Thanh P;
 - + 01 điện thoại di động hiệu Oppo, kiểu dáng A95, màu đen của Nguyễn Thành N3;
- Tịch thu, tiêu hủy đối với:
 - + 01 cân bàn màu xanh loại 5 kg hiệu Nhơn Hòa;
 - + 10 cuộn băng keo màu đỏ trắng chưa sử dụng;
 - + 30 cuộn băng keo đã sử dụng hết;
 - + 01 vỏ đựng چرا gà màu nâu;
 - + 13 chiếc dép các loại.
- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với số tiền thu giữ trên người của: Mã Hoàng H 3.100.000 đồng; Võ Ngọc Q 3.200.000 đồng; Võ Tấn Đ 4.500.000 đồng; Quách Trọng T3 3.270.000 đồng và Lê Minh H1 359.000 đồng.
- Buộc nộp vào ngân sách Nhà nước gồm:
 - + Võ Ngọc Q số tiền 8.000.000 đồng đã thu lợi bất chính.
 - + Võ Thanh P 6.000.000 đồng dùng để đánh bạc;
 - + Huỳnh Minh N 50.000 đồng dùng để đánh bạc;
 - + Din Hữu H2 số tiền 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc và 2.850.000 đồng tiền thắng;
 - + Võ Văn M số tiền 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc;
 - + Nguyễn Thanh P số tiền 500.000 đồng dùng để đánh bạc;
 - + Nguyễn Văn N4 số tiền 500.000 đồng dùng để đánh bạc và 950.000 đồng tiền thắng;
 - + Nguyễn Văn Đ1 số tiền 500.000 đồng dùng để đánh bạc.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án, nên phải chịu theo quy định của pháp luật.

[10]. Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp đối với các bị cáo là phù hợp, nên được HĐXX chấp nhận.

Riêng mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo Võ Ngọc Q và Võ Văn M là có phần nghiêm khắc. Do vậy, HĐXX xem xét xử phạt các bị cáo này dưới mức hình phạt được đề nghị.

[11]. Đối với những đối tượng không rõ lai lịch tham giá đá gà do Q tổ chức, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Võ Ngọc Q;

- Điểm a khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Mã Hoàng H;

- Khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo: Võ Thanh P, Phạm Văn T, Lê Tuấn T2, Quách Trọng T3, Huỳnh Minh N, Lê Minh H1, Nguyễn Thành N3, Lê Thanh L1, Võ Văn M, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn N4 và Nguyễn Văn Đ1.

- Khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo: Dìn Hữu H2, Võ Dũng L và Võ Tấn Đ;

- Điều 46; Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc Q phạm tội: “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”.

- Tuyên bố bị cáo Mã Hoàng H phạm tội: “Tổ chức đánh bạc”.

- Tuyên bố các bị cáo: Võ Thanh P, Phạm Văn T, Võ Tấn Đ, Lê Tuấn T2, Quách Trọng T3, Huỳnh Minh N, Võ Dũng L, Lê Minh H1, Nguyễn Thành N3, Lê

Thanh L1, Din Hữu H2, Võ Văn M, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn N4 và Nguyễn Văn Đ1 phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Võ Ngọc Q 01 (một) năm tù về tội: “Tổ chức đánh bạc” và 06 (sáu) tháng tù về tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Võ Ngọc Q phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo Võ Ngọc Q tính từ ngày 30/7/2025, được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo từ ngày 05/3/2023 đến ngày 23/3/2023.

- Xử phạt bị cáo Mã Hoàng H 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo Mã Hoàng H tính từ ngày 30/7/2025, được trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam của bị cáo từ ngày 05/3/2023 đến ngày 14/3/2023.

- Xử phạt bị cáo Võ Văn M 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo Võ Văn M tính từ ngày 30/7/2025.

- Xử phạt tiền bị cáo Võ Thanh P 45.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền bị cáo Phạm Văn T 40.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền bị cáo Võ Tấn Đ 30.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền bị cáo Lê Tuấn T2 30.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền bị cáo Quách Trọng T3 30.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền bị cáo Huỳnh Minh N 30.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền bị cáo Võ Dũng L 30.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền bị cáo Lê Minh H1 30.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Thành N3 30.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền bị cáo Lê Thanh L1 30.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền bị cáo Din Hữu H2 30.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Thanh P 20.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn N4 20.000.000 đồng.

- Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn Đ1 20.000.000 đồng.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với:

+ Số tiền tang vật thu giữ 11.150.000 đồng;

+ Số tiền 4.800.000 đồng của Lê Tuấn T2 mục đích dùng đánh bạc;

- + 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen của Mã Hoàng H;
- + 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Pro, màu xanh lá của Võ Ngọc Q;
- + 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8, màu đỏ của Võ Thanh P;
- + 01 điện thoại di động hiệu Oppo, kiểu dáng A95, màu đen của Nguyễn Thành N3;

- Tịch thu, tiêu hủy đối với:

- + 01 cân bàn màu xanh loại 5 kg hiệu Nhơn Hòa;
- + 10 cuộn băng keo màu đỏ trắng chưa sử dụng;
- + 30 cuộn băng keo đã sử dụng hết;
- + 01 vỏ đựng cựa gà màu nâu;
- + 13 chiếc dép các loại.

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với số tiền thu giữ của các bị cáo: Mã Hoàng H là 3.100.000 đồng; Võ Ngọc Q là 3.200.000 đồng; Võ Tấn Đ là 4.500.000 đồng; Quách Trọng T3 là 3.270.000 đồng và Lê Minh H1 là 359.000 đồng.

- Buộc nộp vào ngân sách Nhà nước đối với các bị cáo:

- + Võ Ngọc Q số tiền 8.000.000 đồng đã thu lợi bất chính.
- + Võ Thanh P 6.000.000 đồng dùng để đánh bạc;
- + Huỳnh Minh N 50.000 đồng dùng để đánh bạc;
- + Din Hữu H2 số tiền 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc và 2.850.000 đồng tiền thắng;
- + Võ Văn M số tiền 1.000.000 đồng dùng để đánh bạc;
- + Nguyễn Thanh P số tiền 500.000 đồng dùng để đánh bạc;
- + Nguyễn Văn N4 số tiền 500.000 đồng dùng để đánh bạc và 950.000 đồng tiền thắng;
- + Nguyễn Văn Đ1 số tiền 500.000 đồng dùng để đánh bạc.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 11/QĐ-VKS ngày 23/7/2025 của VKSND khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Quyết định về việc đặt tiền để bảo đảm số 09/QĐ-CQĐT-ĐTTH ngày 23/3/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh B (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp.HCM) đối với bị cáo Võ Ngọc Q sẽ được xử lý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10 Thông tư liên tịch số 06/2018/TTLT-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 07/8/2018 quy định chi tiết trình tự, thủ tục, mức tiền đặt, việc tạm giữ, Hoàn trả, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền đã đặt để bảo đảm (sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Võ Ngọc Q).

5. Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32 và 33/LCĐKNCT cùng ngày 24/7/2025 của TAND khu vực 18 –

Thành phố Hồ Chí Minh đối với các bị cáo Phạm Văn T, Võ Tấn Đ, Lê Tuấn T2, Quách Trọng T3, Lê Minh H1, Huỳnh Minh N, Nguyễn Thành N3, Lê Thanh L1, Din Hữu H2, Nguyễn Văn N4, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn Đ1 và Võ Thanh P.

6. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc các bị cáo Võ Ngọc Q, Mã Hoàng H, Võ Văn M, Võ Thanh P, Phạm Văn T, Võ Tấn Đ, Lê Tuấn T2, Quách Trọng T3, Huỳnh Minh N, Võ Dũng L, Lê Minh H1, Nguyễn Thành N3, Lê Thanh L1, Din Hữu H2, Nguyễn Thanh P, Nguyễn Văn N4 và Nguyễn Văn Đ1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

7. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/8/2025).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh
- Phân trại Tạm giam khu vực Bến Cát – Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Phước Thành